

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-4-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quý Sáng và ông Trần Duy Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/4/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Thế B, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 03/02/2023, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Thế B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/8/2001 tại UBND xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì có mâu thuẫn xảy ra. Nguyên nhân là do anh chị không có tiếng nói chung, hay cãi vã nhau về làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái, anh B thường xuyên uống rượu và đánh đập chị. Sự việc xảy ra đã được gia đình góp ý hoà giải nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Hoàng Thế B. Về con chung, trong thời gian chung sống anh chị có ba con chung là Hoàng Kim A sinh ngày 10/7/1995, Hoàng Ngọc A sinh ngày 19/01/2000 và

cháu Hoàng Trần B sinh ngày 28/5/2015. Cháu Kim A và cháu Á đã trưởng thành trên 18 tuổi, còn cháu B đang ở cùng chị. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị trực tiếp nuôi cháu B và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra chị không đề nghị giải quyết về tài sản và công nợ chung.

Đối với bị đơn anh Hoàng Thế B, tại bản tự khai ngày 14/02/2023 anh B trình bày: Sau khi kết hôn anh và chị H chung sống hạnh phúc đến Tết nguyên đán năm 2023 mới xảy ra mâu thuẫn do chị H thay đổi tính nết hay phàn nàn, anh đã cố gắng chịu đựng khuyên bảo chị nhưng chị không sửa chữa, anh chị có đánh cãi chửi nhau. Nay chị H xin ly hôn anh thì anh cũng nhất trí ly hôn. Về con chung, hiện cháu Hoàng Kim A và Hoàng Ngọc Á đã trưởng thành, đối với cháu B thì anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi cháu và anh không cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Đối với tài sản chung anh cũng nhất trí tự thỏa thuận với chị H.

Về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, chị H đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, anh B không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Tòa án đã hỏi ý kiến cháu Hoàng Trần B và cháu có nguyện vọng ở với mẹ. Tòa án đã thông báo hoà giải nhưng anh B vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được, sau đó anh B đã đi vắng khỏi địa phương không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà hôm nay chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị áp dụng: Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xử cho chị Trần Thị H ly hôn anh Hoàng Thế B. Về con chung, xử giao cháu Hoàng Trần B cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí, chị H phải chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Trần Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” với anh Hoàng Thế B. Căn cứ vào Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. **Anh B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt anh theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.**

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chị H và anh B có đăng ký kết hôn ngày 08/8/2001 tại UBND xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh chị đều thừa nhận quá trình chung sống với nhau có xảy ra mâu thuẫn. Mặc dù anh chị khai sự việc mâu thuẫn không giống nhau nhưng chị H đã cung cấp được chứng cứ chứng

minh lời trình bày của mình là đúng sự thật. Xét thấy đời sống hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, anh chị đã không còn thương yêu, tôn trọng nhau nên mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại bản tự khai anh B nhất trí ly hôn nhưng do anh vắng mặt tại phiên toà nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H ly hôn anh B.

[3]. Về con chung: Chị H và anh B có ba con chung là Hoàng Kim Anh sinh ngày 10/7/1995, Hoàng Ngọc Ánh sinh ngày 19/01/2000 và cháu Hoàng Trần Bang sinh ngày 28/5/2015, hiện nay cháu Kim Anh và cháu Ánh đã trưởng thành trên 18 tuổi còn cháu Bang đang ở cùng chị H. Theo lời khai và chứng cứ thu thập được thì chị H là lao động tự do, tại địa phương làm nông nghiệp, ngoài ra có đi làm thuê nên chị có đủ khả năng và điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tại phiên toà hôm nay chị H giữ nguyên ý kiến đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Trần B, tại bản tự khai anh B cũng nhất trí để chị H nuôi cháu. Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, xét thấy yêu cầu của chị là phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị H không có đề nghị gì nên anh B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung và công nợ chung: các đương sự đều không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử cho chị Trần Thị H ly hôn anh Hoàng Thế B.

2/ Về con chung, xử giao cháu Hoàng Trần B sinh ngày 28/5/2015 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Thế B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0001580 ngày 13/02/2023. Chị đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Yên (2);
- UBND xã Y;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bảo Yên;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã kí)

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh

